

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 30/2023/HSST
Ngày 16 - 5 - 2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Đông; ông Nguyễn Minh Tín

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXX-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Đinh Trọng M, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Trọng Th (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ: Trần Thị A; con: Có 02 con (lớn SN 1998, nhỏ SN 2003); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Đinh Hải Qu, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Thái Q và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3/ Trần Kim T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Kim V và bà Đinh Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4/ Đinh Trọng Tr, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Trọng B (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ: Vũ Thị L; con: Có 02 con (lớn SN 2012, nhỏ SN 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5/ Trần Kim V, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Kim T (đã chết) và bà Bùi Thị G; vợ: Đinh Thị Th; con: Có 02 con (lớn SN 2002, nhỏ SN 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đới Nh, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị Y; vợ: Lê Thị H; con: Có 02 con (lớn SN 2011, nhỏ SN 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 (có mặt); anh Trần Kim Đ, sinh năm 1978 (có mặt); anh Nguyễn Thành A, sinh năm 1996 (có mặt); anh Trần Kim T, sinh năm 1991 (có mặt); anh Bùi Đình Tr, sinh năm 1991 (có mặt); anh Bùi Đình Ng, sinh năm 1998 (có mặt); anh Bùi Đức H, sinh năm 1973 (có mặt); cùng nơi cư trú: Thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.

+ Anh Vũ Công H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Thọ C, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Ông Đinh Văn Ph; anh Đinh Trọng H (đều vắng mặt).

*** Người chứng kiến:** Ông Đinh Văn Ph, sinh năm 1968; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/01/2023, tại nhà của Đinh Trọng M ở thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, sau khi liên hoan tất niên xong Trần Kim Đ, Bùi Đình Tr, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành A, Trần Kim T, Bùi Đình Ng, Bùi Đức H và Vũ Công H rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh liêng. Lúc này tại phòng khách nhà M đã có sẵn 02 chiếc chiếu đôi trải dưới nền nhà và 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng. Sau đó, Đ, Tr, B, A, T, Ng, H, H cùng ngồi chơi đánh bạc với nhau (chiếu bạc thứ nhất).

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Đinh Trọng M, Trần Kim T, Đinh Trọng Tr và Nguyễn Văn T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi đánh liêng tại phòng khách nhà M. Sau đó M, T, Tr, T cùng ngồi xuống đánh bạc với nhau (chiếu bạc thứ hai). Khi chiếu bạc của M chơi được khoảng 15 phút thì Trần Kim V và Đinh Hải Qu lần lượt đến đánh bạc tại chiếu bạc của M.

Theo quy ước của những người đánh bạc dưới hình thức chơi “*Liêng*” thì người chơi sẽ sử dụng một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A (Át) đến 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại quân đều gồm 4 chất Rô, Cơ, Tép, Bích. Khi chơi, mỗi người phải bỏ vào giữa sàn số tiền 20.000 đồng gọi là “góp gà”. Một trong số những người chơi sẽ chia đều theo vòng tròn cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 quân bài bất kỳ. Sau đó tùy thuộc vào nước bài (mạnh hay yếu) của mình mỗi người chơi đều có 03 sự lựa chọn: “Tổ”, “Theo” hoặc “Bỏ bài”. “Tổ” có nghĩa là bỏ ra thêm một số tiền đặt cược (nhiều nhất không quá 100.000 đồng) để tiếp tục tham gia ván bài đó, “Theo” có nghĩa là bỏ ra số tiền bằng số tiền người chơi trước đặt cược, “Bỏ bài” là không tham gia ván bài đó nữa, chấp nhận thua hết toàn bộ số tiền đã đặt cược. Độ mạnh yếu của cách chơi này được quy định theo thứ tự từ mạnh đến yếu là: “Sáp”, “Liêng”, “Đĩ”, các trường hợp còn lại thì tính điểm. Cụ thể như sau:

“Sáp” là bài có ba quân bài giống nhau, mạnh nhất là bài sáp “A,A,A” và yếu nhất là bài sáp “2,2,2”.

“Liêng” là bài có ba quân bài liên tiếp, mạnh nhất là bộ liêng “Q,K,A” và yếu nhất là bộ liêng “A,2,3”.

“Đĩ” hay còn gọi là tranh ảnh là bài chỉ gồm các quân bài “J,Q,K” trong đó có hai quân bài giống nhau. Mạnh nhất là bài đĩ “K,K,Q” và yếu nhất là bài đĩ “J,J,Q”.

Trường hợp tính điểm thì người chơi sẽ cộng tổng số điểm của ba quân bài của mình lại. Theo quy định điểm cao nhất là 9 điểm và điểm thấp nhất là 0. Trong đó các quân bài “10, J, Q, K” đều được tính là 0 điểm. Các quân bài từ 2 đến 9 có số điểm tương ứng. Riêng quân “át” được tính là 01 điểm.

Ván chơi sẽ kết thúc khi không có ai tổ thêm, nếu còn lại ít nhất hai người chơi theo vòng tổ thì những người chơi đó sẽ hạ bài ra để tính độ mạnh yếu. Bài ai mạnh nhất sẽ thắng và sẽ được nhận toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt cửa. Nếu cuối cùng chỉ còn lại một người theo vòng thì người đó cũng được coi là thắng và cũng được nhận toàn bộ số tiền trên. Người thắng ván bài đó sẽ là người được chia và được quyền quyết định đầu tiên về việc có tham gia chơi hoặc không tham gia chơi ván bài mình chia.

Những người chơi có bài giống nhau thì sẽ so sánh chất của quân bài để phân thắng thua với nhau. Thứ tự từ mạnh đến yếu của các chất trong bài Liêng được quy định là: “Rô”, “Cơ”, “Tép”, “Bích”.

Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày 15/01/2023, khi các đối tượng tại 02 chiếu bạc trên đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thị xã Duy Tiên phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng. Thu trên chiếu bạc thứ nhất gần chỗ cửa ra vào: 01 bộ tú lơ khơ màu xanh và số tiền 320.000đ. Thu trên chiếu bạc thứ hai cạnh chỗ để ti vi: 01 bộ tú lơ khơ màu đỏ, số tiền 600.000đ. Thu trên người Trần Kim T: Số tiền 1.800.000đ. Thu trên người Đinh Hải Qu: Số tiền 2.220.000đ. Thu trên người Nguyễn Văn B: Số tiền 80.000đ. Thu trên nóc chum gạo cạnh vị trí đánh bạc số tiền 1.450.000đ.

Quá trình điều tra các đối tượng đã thành khẩn khai nhận về hành vi Đánh bạc của bản thân như sau:

Tại chiếu bạc thứ nhất:

- Trần Kim Đ khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có 160.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện Đ đang thua số tiền 50.000đ.

- Bùi Đình Tr khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Tr có 250.000đ và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện Tr thắng bạc khoảng 150.000đ.

- Nguyễn Văn B khai nhận: Khi tham gia đánh bạc B có 280.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện B đang thua số tiền 200.000 đồng.

- Nguyễn Thành A khai nhận: Khi tham gia đánh bạc A có 220.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện A đang thua số tiền 170.000 đồng.

- Trần Kim T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 340.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện T thua số tiền 300.000 đồng.

- Bùi Đình Ng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Ng có 1.800.000 đồng và sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện Ng đang thua số tiền 400.000 đồng.

- Vũ Công H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H có 250.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện H đang thua mất số tiền 130.000 đồng.

- Bùi Đức H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H có 20.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, H chơi 01 ván thì bị thua bạc số tiền 20.000 đồng nên đi về trước.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng tại chiếu bạc thứ nhất sử dụng vào việc đánh bạc là 2.420.000 đồng.

Tại chiếu bạc thứ hai:

- Đinh Trọng M khai nhận: Khi tham gia đánh bạc M có 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện M đang hòa tiền và cầm tiền bỏ chạy.

- Đinh Hải Qu khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Qu có 2.200.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện Qu đang hòa tiền và bị thu giữ số tiền.

- Trần Kim T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 2.100.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, khi bị phát hiện T đang thua số tiền 300.000 đồng, bị thu giữ số tiền 1.800.000đ.

- Đinh Trọng Tr khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Tr có 250.000đ và sử dụng số tiền 250.000đ để đánh bạc, khi bị phát hiện Tr đang thua số tiền 100.000đ, số tiền còn lại 150.000đ bỏ lại chiếu bạc.

- Trần Kim V khai nhận: Khi tham gia đánh bạc V có 200.000 đồng và sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện V đang hòa tiền và bỏ tiền lại chiếu bạc.

- Nguyễn Văn T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 340.000 đồng và sử dụng hết số tiền 340.000 đồng để đánh bạc, khi bị phát hiện T đang thua số tiền 140.000 đồng, cầm 200.000đ bỏ chạy.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng trong chiếu bạc thứ hai sử dụng vào việc đánh bạc là 5.590.000 đồng.

Cáo trạng số 39/CT-VKS- DT ngày 07/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Trọng M từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Xử phạt các bị cáo Đinh Hải Qu, Trần Kim T, Đinh Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.890.000đ; tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếu, 01 bộ bài màu xanh; truy thu sung ngân sách nhà nước đối với Đinh Trọng M số tiền: 500.000đ, đối với Nguyễn Văn T số tiền: 200.000đ và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/01/2023, tại nhà của Đinh Trọng M ở thôn Nhất H, xã Tiên S, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, các đối tượng Đinh Trọng M, Đinh Hải Qu, Trần Kim T, Đinh Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh liêng. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày 15/01/2023 thì bị lực lượng Công an thị xã Duy Tiên phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.590.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm, hình phạt quy định tại khoản 1

Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét vai trò:* Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Đinh Trọng M là chủ nhà, cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất; các bị cáo Đinh Hải Qu, Trần Kim T, Đinh Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng. Các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:* Từ nhận định trên xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng xét không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho các bị cáo cải sửa mình. Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[6] *Về các hành vi khác:* Trong vụ án này các đối tượng Trần Kim Đ, Bùi Đình Tr, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành A, Trần Kim T, Bùi Đình Ng, Bùi Đức H và Vũ Công H có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, tuy nhiên số tiền đánh bạc là 2.420.000đ, trong khi các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Công an thị xã Duy Tiên đã xử phạt hành chính các đối tượng này là đúng.

[7] *Về vật chứng:*

Đối với số tiền các bị cáo đánh bạc bỏ lại và thu giữ được: 4.890.000đ, là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếu cối, 01 bộ bài màu xanh các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Cần truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cầm theo khi bỏ chạy: đối với Đinh Trọng M số tiền: 500.000đ; đối với Nguyễn Văn T số tiền: 200.000đ.

Đối với: 01 chiếu cối, 01 bộ tú màu đỏ, số tiền thu giữ 1.580.000đ đã được tách ra xử lý theo thủ tục xử lý vi phạm hành chính.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo và các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Tuyên bố: các bị cáo Đinh Trọng M, Đinh Hải Qu, Trần Kim T, Đinh Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Đình Trọng M 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Đình Hải Qu, Trần Kim T, Đình Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đình Trọng M, Đình Hải Qu, Trần Kim T, Đình Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 4.890.000đ (Bốn triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng). Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc cối; 01 bộ bài màu xanh.

Truy thu sung ngân sách nhà nước: đối với Đình Trọng M số tiền: 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng); đối với Nguyễn Văn T số tiền: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: các bị cáo Đình Trọng M, Đình Hải Qu, Trần Kim T, Đình Trọng Tr, Trần Kim V, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: các bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, vả lại vụ án này người

bị hại cũng có một phần lỗi nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò: Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Phong trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Chính nên giữ vai trò đầu. Bị cáo Hải tiếp nhận ý chí đuổi theo đánh anh Chính nên giữ vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên, thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì thế xét không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho các bị cáo cải sửa mình.

[6] Về các hành vi khác: Đối với Dương Mạnh Trung, Đỗ Đức Chính, Đặng Anh Dũng, Đoàn Văn Thạch, Dương Cao Khải và Lê Tiền Giang đã có hành vi dùng tay chân đánh Trần Hồng Phong, do thương tích nhỏ, Phong từ chối giám định nên Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chính, Trung, Dũng, Thạch, Khải và Giang là đúng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường, khắc phục hậu quả, nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[8] *Về vật chứng vụ án*: Đối với 01 chiếc điều cày dài 65cm là hung khí trong vụ án không còn giá trị cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 58; 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Tuyên bố: các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt:

+ Trần Hồng Phong 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Văn Hải 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 54 (Năm mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải cho Ủy ban nhân dân phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án

buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 điều cày bằng tre dài 65cm, đường kính 5cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*
Về nhân thân: các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt, ngoài ra Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị

xử phạt hành chính. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng Đặng Nhật Bách quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò: vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, Đặng Nhật Bách là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện nên giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Phạm Trung Hiếu đồng phạm với vai trò giúp sức.

Từ nhận định trên, thấy rằng: các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật không tốt; bị cáo Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Phạm Trung Hiếu không thành khẩn khai báo, không thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình vì thế cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án*: cơ quan điều tra đã trả 43 tấm gỗ và 01 hòm gỗ cho Công ty TNHH Eidai là đúng; đối với xe mô tô BKS 90K1 – 0735 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hạnh, chị Hạnh không biết Bách sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Hạnh là đúng. Đối với 01 điện thoại Master bị cáo đã sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Công ty TNHH Eidai Việt nam đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Trong vụ án này Lưu Quang Tiến thừa nhận tháng 3/2019 đã lấy trộm 01 tấm gỗ dán thành phẩm KT khoảng (100x30x1,1)cm của Công ty ngoài ra Tiến không biết việc Bách trộm cắp của công ty nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Tiến là phù hợp pháp luật.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm*: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; riêng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Nhật Bách.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt Đặng Nhật Bách: 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 04/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt Phạm Trung Hiếu: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Master.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 05/3/2020).

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã khắc phục hậu quả mang tài sản trộm cắp trả lại cho công ty; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò: Nguyễn Xuân Trường là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò đầu; các bị cáo Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng giữ vai trò đồng phạm.

Từ nhận định trên thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ xét thấy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo

tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình.

Đối với anh Vũ Quang Trường có giao dịch mua các tấm blach plate, ông Dương Quang Học tham gia vào quá trình vận chuyển các tấm blach plate tuy nhiên anh Trường, ông Học không biết các tài sản này do các đối tượng trộm cắp nên hành vi của anh Trường, ông Học không cấu thành tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: đối với 8 pallet hàng các bị cáo đã trả lại cho công ty, nay công ty không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết; đối với các tài liệu thu giữ khác cần lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Trường 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Xử phạt Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Trường cho UBND phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Bùi Văn Thịnh cho UBND thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Đoàn Xuân Sáng cho UBND xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN NGỌC THUẬN

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng”, sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là

người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành tội phạm. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toàn, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toàn và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toàn, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toàn dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toàn.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

* **Xử phạt**:

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho

UBND xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toàn: số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải